

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
(Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

Thời gian: Hôm nay vào lúc 8h30 ngày 15/06/2022

Địa điểm: Tại trường Mầm non xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Thành phần tham dự:

- | | |
|-------------------------|---------------------------------------|
| Bà : Cao Thị Thời | - Hiệu trưởng. |
| Bà: Trần Thị Thủy Hằng | - Phó hiệu trưởng |
| Bà: Nguyễn Thị Đào Thắm | - CTCD- PHT |
| Bà: Đặng Thị Lan | - TTCM MGL- Ghép |
| Bà : Lê Thị Hoa | - TTCM MG nữ -Bé |
| Bà: Cao Thị Trà Vinh | - Tổ trưởng Nhà trẻ |
| Bà:Hoàng Thị Thanh Loan | - Tổ trưởng- Kế toán |
| Bà : Trần Thị Kim Liên | - Thư ký |
| Bà: Mào Thị Tài | - Đại diện HCMHS năm học 2021 - 2022. |

Trường Mầm non xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

Nội dung công khai:

Công khai biểu mẫu số 01: Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023;

Công khai biểu mẫu số 02: Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế năm học 2021-2022;

Công khai biểu mẫu số 03: Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Công khai biểu mẫu số 04: Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023;

Công khai quỹ thoả thuận với cha mẹ học sinh năm học 2021-2022

Công khai nguồn tài trợ năm học 2021-2022

Hình thức công khai: Dán tại bảng tin của trường.

Thời gian công khai: Từ 06/ 06 / 2022 đến 20/06/2022

Biên bản được niêm yết công khai và lưu vào hồ sơ của nhà trường.

Biên bản kết thúc lúc 9 giờ 0 phút cùng ngày. /.

Thư ký

Trần Thị Kim Liên

Người niêm yết



Người chứng kiến

Đại diện HCMHS

Hà Lâm Tuyên

Nguyễn Thị Đào Thắm

Mào Thị Tài

BIÊN BẢN NIÊM YẾT CÔNG KHAI
(Theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT)

Thời gian: Hôm nay vào lúc 8h30 ngày 15/06/2022

Địa điểm: Tại trường Mầm non xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên

Thành phần tham dự:

- | | |
|--------------------------|---------------------------------------|
| Bà : Cao Thị Thời | - Hiệu trưởng. |
| Bà: Trần Thị Thuý Hằng | - Phó hiệu trưởng |
| Bà: Nguyễn Thị Đào Thắm | - CTCD- PHT |
| Bà: Đặng Thị Lan | - TTCM MGL- Ghép |
| Bà : Lê Thị Hoa | - TTCM MG nhỡ -Bé |
| Bà: Cao Thị Trà Vinh | - Tổ trưởng Nhà trẻ |
| Bà: Hoàng Thị Thanh Loan | - Tổ trưởng- Kế toán |
| Bà : Trần Thị Kim Liên | - Thư ký |
| Bà: Mào Thị Tài | - Đại diện HCMHS năm học 2021 - 2022. |

Trường Mầm non xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện ba công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

Nội dung công khai:

Công khai biểu mẫu số 01: Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023;

Công khai biểu mẫu số 02: Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế năm học 2021-2022;

Công khai biểu mẫu số 03: Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non năm học 2022-2023;

Công khai biểu mẫu số 04: Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023;

Công khai quỹ thoả thuận với cha mẹ học sinh năm học 2021-2022

Công khai nguồn tài trợ năm học 2021-2022

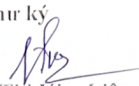
Hình thức công khai: Dán tại bảng tin của trường.


Thời gian công khai: Từ 06/ 06 / 2022 đến 20/06/2022

Biên bản được niêm yết công khai và lưu vào hồ sơ của nhà trường.

Biên bản kết thúc lúc 9 giờ 0 phút cùng ngày. /.

Thư ký


Trần Thị Kim Liên
Người niêm yết


Hoàng Thị Loan


Người chứng kiến Đại diện HCMHS


Nguyễn Thị Đào Thắm


Mào Thị Tài



Biểu mẫu 01

Phòng GDĐT huyện Điện Biên

Trường MN xã Thanh Luông

THÔNG BÁO

Cam kết chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
I	Chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ dự kiến đạt được	88/91 trẻ tỷ lệ 96,7%	251/257 trẻ tỷ lệ 97,7 %
II	Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường thực hiện	91 trẻ	257 trẻ
III	Kết quả đạt được trên trẻ theo các lĩnh vực phát triển	89/91 trẻ tỷ lệ 97,8%	251/257 trẻ tỷ lệ 97,7%
IV	Các hoạt động hỗ trợ chăm sóc giáo dục trẻ ở cơ sở giáo dục mầm non	Đảm bảo điều kiện ăn, ngủ, học tập; vui chơi	Đảm bảo điều kiện ăn, ngủ, học tập; vui chơi

Thanh Luông, ngày 12 tháng 06 năm 2022

Thị trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)



Bao Chi Chi

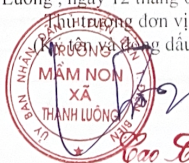
Biểu mẫu 02

Phòng GDĐT huyện Điện Biên
Trường MN xã Thanh Luông

THÔNG BÁO
Công khai chất lượng giáo dục mầm non thực tế, năm học 2021-2022

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	352			81	85	91	95
1	Số trẻ em nhóm ghép	23				5	6	12
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	352			81	85	91	95
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập	1				1		
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	352			81	85	91	95
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	352			81	85	91	95
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	352			81	85	91	95
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em	352			81	85	91	95
1	Số trẻ cân nặng bình thường	346			79	83	90	94
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	6			2	2	1	1
3	Số trẻ còi chiều cao bình thường	348			81	83	90	94
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	4				2	1	1
5	Số trẻ thừa cân béo phì							
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	352			81	85	91	95
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	81			81			
2	Chương trình giáo dục MG	271				85	91	95

Thanh Luông, ngày 12 tháng 09 năm 2022



Cao Thị Chai

Biểu mẫu 03

Phòng GDĐT huyện Điện Biên
 Trường MN xã Thanh Luông

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng		Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	7	-
2	Phòng học bán kiên cố	6	-
3	Phòng học tạm		-
4	Phòng học nhờ		-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	4.743	14,4
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	1.315	4
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	683,45	2,1
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	161,6	0,5
4	Diện tích sân chơi (m ²)		
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	70	0,44
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)		
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	70	0,21
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	13	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	13	1/1
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	0	
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	14	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	100	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Máy giặt	1	
2	Máy bơm	4	
3	Năng lượng	2	

4	Máy xay thịt	2	
5	Cây nước	3	
6	Cân đo sức khỏe	1	
7	Bộ huyết áp kế	1	
8	Ổng nghe khám bệnh	1	
9	Tủ y tế	1	
10	Bàn y tế	1	
11	Giường y tế	1	
12	Xoong nhôm 100l	5	
13	Dù che	3	
14	Ghế xuân hòa	164	
15	Bàn làm việc	3	
16	Bàn hội trường	42	
17	Bàn vi tính	7	
18	Quạt công nghiệp	3	
19	Quạt làm mát	3	
20	Chậu nhôm	10	
21	Máy xay đậu	1	
22	Bàn uống nước gỗ (Bộ)	2	
23	Bếp ga công nghiệp	2	
24	Tủ cơm	1	
25	Téc nước	10	
26	Máy lọc nước	1	
27	Tăng âm loa đài	2	
28	Máy tính	17	
29	Máy chiếu	7	
30	Bàn học sinh	307	
31	Ghế học sinh	635	
32	Tivi	15	
		

XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	1		130,9		0,37
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	Không	Không	Không	Không	Không

(*Theo Quyết định số 14/2008/QĐ-BGDĐT ngày 07/4/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu-điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
--	--	----	-------

XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Có	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	Có	
XIV	Kết nối internet	Có	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	Có	
XVI	Tường rào xây	Có	
..		

Thanh Lương, ngày 12 tháng 06 năm 2022
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Cao Thị Lành

Biểu mẫu 04

Phòng GDĐT huyện Điện Biên

Trường MN xã Thanh Luông

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục mầm non, năm học 2022-2023

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	DH	CD	TC	Dưới TC	Hạng IV	Hạng III	Hạng II	Tốt	Khá	Trung bình	Kém
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	33			28	2	2		2	9	19	18	11		
I	Giáo viên	26			24	2		1	9	16	17	9			
1	Nhà trẻ	6			6			1	1	4	3	3			
2	Mẫu giáo	20			18	2			9	11	14	6			
II	Cán bộ quản lý	3			3					3	1	2			
1	Hiệu trưởng	1			1					1		1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2					2	1	1			
III	Nhân viên	4			2	2									
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	1			1										
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế	1				1		1							
5	Nhân viên khác	2			1	1									
..	..														

Thanh Luông, ngày 12 tháng 06 năm 2022

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên và đóng dấu)



Bao Thị Thìn

ST T	Loại quỹ	Năm trước chuyển sang	Thu trong năm	Tổng chi	Tồn	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7
1	Dịch vụ ăn bán trú(tiền ăn + DV điện sáng)		373.001.000	361.647.270	11.353.730	Tiền ăn của sinh, chất đốt, Chi tra tiền điện nước nấu ăn cho HS
2	Dịch vụ trông trưa:		92.982.000	92.982.000	-	Chi thanh toán tiền trực trưa cho GV-BGH
4	Dịch vụ cung cấp nước uống:		16.800.000	16.800.000	-	Chi tiền sửa máy lọc, thay cu lọc nước, sửa đường nước, mua nước lọc cho các lớp
5	Dịch vụ dọn vệ sinh:		23.520.000	23.520.000	-	Chi tiền mua xà phòng rửa tay, bột giặt, vôi tẩy nhà vệ sinh, giấy vệ sinh, chùi mua chổi, hớt rác...
	Tổng cộng	-	506.303.000	494.949.270	11.353.730	

Kế toán

Hoàng Thị Thanh Loan

Ngày 25 tháng 05 năm 2022



Cao Thị Thời

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện ĐB
Trường Mầm non Thanh Lương

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH CÁC NGUỒN VẬN ĐỘNG TÀI TRỢ 2021

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên

Căn cứ vào kết quả vận động tài trợ năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022

Thực hiện thông tư 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ GD&ĐT, trường MN Thanh Lương báo cáo công khai tài chính các nguồn vận động tài trợ năm 2021 như sau:

STT	Tên khoản tài trợ	Tên tổ chức tài trợ	Nguồn năm trước chuyển sang	Giá trị tài trợ	Quyết toán		Nguồn tiền chuyển năm sau	Kết quả kiểm toán (nếu có)
					Tổng Thu	Tổng Chi		
	Vận động tài trợ để tăng cường hỗ trợ cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, tạo môi trường cảnh quan của nhà trường, vận động tài trợ hỗ trợ tổ chức hoạt động trải nghiệm, hỗ trợ các cuộc giao lưu và khen thưởng	Tập thể phụ huynh học sinh trường MN xã Thanh Lương	30.550.000	99.210.000		111.664.000	18.096.000	
	Tổng cộng		30.550.000	99.210.000	99.210.000	111.664.000	18.096.000	

Đồng thời báo cáo công khai tài chính được niêm yết 01 bản tại bảng tin trụ sở trường mầm non xã Thanh Lương- huyện Điện Biên từ ngày 26/01/2022

Kế toán

Hoàng Thị Thanh Loan

Ngày 25 tháng 1 năm 2022



Cao Thị Thời